

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 182 /GP-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 5 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp tại xã Hải Long, huyện Như Thanh của Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp;

Xét Đơn và hồ sơ của Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất tại xã Hải Long, huyện Như Thanh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 468/TTr-STNMT ngày 06/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Về khoáng sản:

Cho phép Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp được khai thác đất làm vật liệu san lấp và thuê đất tại xã Hải Long, huyện Như Thanh, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 22.700 m² được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3 và 4 có toạ độ xác định trên bản đồ khu vực mỏ kèm theo;
- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu san lấp;
- Khối lượng được khai thác: 150.000 m³;
- Thân khoáng: Dạng khối;
- Công suất khai thác: 75.000 m³/năm;
- Mức sâu khai thác: Đến cos +75 m;
- Thời hạn khai thác: 02 năm, kể từ ngày ký Giấy phép;
- Lệ phí cấp Giấy phép: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Về đất đai:

- Chuyển mục đích sử dụng 22.700 m² đất rừng sản xuất của các hộ gia đình, cá nhân tại xã Hải Long, huyện Như Thanh sang đất khai thác khoáng sản và cho Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản;

- Tình trạng khu đất: Khu đất không phải bồi thường GPMB (UBND huyện Như Thanh; UBND xã Hải Long xác nhận tại Biên bản ngày 03/3/2016);

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 139/TLBĐ tỷ lệ 1: 5.000 do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 15/3/2016;

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Phí thẩm định hồ sơ thuê đất: 250.000 đồng;
- Thời hạn thuê đất: 02 năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp có trách nhiệm:

1. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, khối lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cấm mốc giới khu vực được phép khai thác, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

4. Thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch Bảo vệ môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác đã được phê duyệt;

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

6. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

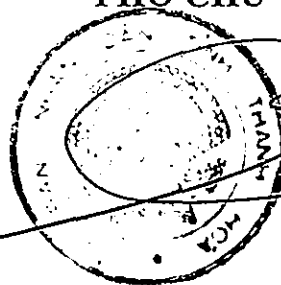
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này, Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- DNTN Xây dựng Đông Nghiệp;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- UBND huyện Như Thanh;
- UBND xã Hải Long;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

Số đăng ký: ĐK/KT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 201

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TẠI
XÃ HẢI LÔNG, HUYỆN NHƯ THANH**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 182/GP-UBND
ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0	
	X (m)	Y (m)
1	2174 258.69	560 527.71
2	2174 362.30	560 573.13
3	2174 257.53	560 755.81
4	2174 162.52	560 720.41
Diện tích: 22.700 m²		